



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2017

GIỚI THIỆU

Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13

I. LUẬT SỐ 12/2017/QH14 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ SỐ 100/2015/QH13

1. Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật

1.1. Mục tiêu xây dựng Luật

Thực hiện Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội khóa XIII về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự (BLHS) số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS số 100/2015/QH13 vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016, ngày 20/6/2017, tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS số 100/2015/QH13 (sau đây gọi tắt là Luật số 12/2017/QH14).

Mục tiêu chính của việc ban hành Luật này là khắc phục những điểm sai sót đã phát hiện được của BLHS số 100/2015/QH13 nhằm bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán của BLHS, góp phần bảo đảm áp dụng thống nhất Bộ luật trong thực tiễn, đồng thời, bổ sung một số vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn sau khi BLHS số 100/2015/QH13 được thông qua nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

1.2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật

Việc xây dựng Luật số 12/2017/QH14 được thực hiện trên cơ sở quán triệt những quan điểm chỉ đạo sau đây:

Một là, sửa đổi, bổ sung ở mức tối đa những quy định của BLHS có lỗi kỹ thuật đã được phát hiện và những nội dung rõ ràng là chưa hợp lý hoặc có thể khó áp dụng trên thực tế liên quan đến một số chính sách cụ thể được thể hiện trong một số điều luật của BLHS năm 2015 nhằm bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, logic trong các quy định của BLHS, góp phần bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật cũng như bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân;

Hai là, không làm thay đổi những chính sách lớn của BLHS đã được Quốc hội khóa XIII thông qua và không đặt ra vấn đề mới dẫn đến việc phải sửa đổi, bổ sung các luật khác đang được lùi hiệu lực thi hành cùng BLHS năm 2015;

Ba là, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 cần phải tiếp tục góp phần đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm.

2. Những điểm mới cơ bản của Luật số 12/2017/QH14

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung một số điều khoản thuộc Phần Những quy định chung của BLHS số 100/2015/QH13 để bảo đảm sự nhất quán trong chính sách xử lý; bảo đảm tính bao quát, toàn diện và phù hợp hơn với thực tiễn

a) Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến người chưa thành niên phạm tội:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 của BLHS theo hướng kế thừa quan điểm của BLHS năm 1999 là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng giới hạn trong 28 tội danh cụ thể được liệt kê tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 của BLHS năm 2015 theo hướng người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi chuẩn bị phạm tội đối với 02 tội danh là tội giết người (Điều 123) và tội cướp tài sản (Điều 168).

b) Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến pháp nhân thương mại phạm tội nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng trên thực tế, cụ thể:

- Bổ sung nội dung quy định về phân loại tội phạm, tổng hợp hình phạt đối với pháp nhân thương mại phạm tội vào một số điều của BLHS năm 2015 (các Điều 9 và 86 của BLHS);

- Bổ sung quy định tại Điều 76 của BLHS theo hướng mở rộng phạm vi trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại bao gồm cả đối với 02 tội danh là tội tài trợ khủng bố (Điều 300) và tội rửa tiền (Điều 324).

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung một số điều khoản thuộc Phần Các tội phạm của BLHS số 100/2015/QH13

a) Sửa đổi, bổ sung mức định lượng trong các khung của một số điều luật nhằm bảo đảm sự nối tiếp giữa các mức định lượng trong các khung, tránh chồng chéo, trùng lặp, gây khó khăn cho việc xử lý tội phạm:

Luật số 12/2017/QH14 đã điều chỉnh mức định lượng tại các khoản của một số điều luật của BLHS số 100/2015/QH13 liên quan đến mức định lượng về tỷ lệ thương tích, tổn hại cho sức khỏe và các mức định lượng khác thuộc cấu thành một số tội phạm về kinh tế, môi trường, ma túy, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng và một số tội khác. Đặc biệt, Luật đã điều chỉnh mức định lượng về khối lượng, thể tích các chất ma túy tại các khoản của các điều luật để tránh trùng lặp và phù hợp với thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử từ trước đến nay, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

Đối với các tội danh liên quan đến vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự và vật liệu nổ (các Điều 304 và 305 của BLHS), thì Luật sửa đổi các tình tiết định lượng về số lượng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự hoặc vật liệu nổ quy định tại các điều này¹ theo hướng không liệt kê cụ thể từng loại vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự và vật liệu nổ mà kế thừa cách quy định của

¹ Điều 304 (điểm b khoản 2, điểm đ khoản 3, điểm a khoản 4) và Điều 305 (điểm b khoản 2 và điểm a các khoản 3, 4) của BLHS.

BLHS năm 1999 là sử dụng tình tiết định tính "số lượng lớn", "số lượng rất lớn" hoặc "số lượng đặc biệt lớn" nhằm bảo đảm bao quát được hết các trường hợp phạm tội và linh hoạt trong xử lý tội phạm.

b) Sửa đổi, bổ sung yếu tố cấu thành của một số tội phạm để bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm:

Luật số 12/2017/QH14 đã có những sửa đổi, bổ sung liên quan đến cấu thành của một số tội phạm của BLHS số 100/2015/QH13² để phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Ví dụ như:

- Bổ sung hành vi "cướp phá tài sản" vào cấu thành tội bạo loạn (Điều 112) để xử lý về tội này nhằm bao quát hành vi phạm tội hoạt động phỉ trước đây theo BLHS năm 1999.

- Quy định riêng về đối tượng hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu hoặc pháo nổ tại Điều 190 (tội sản xuất, buôn bán hàng cấm) và Điều 191 (tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm) của BLHS.

- Bổ sung chất XLR-11 (được tẩm ướp trong cỏ Mỹ) và lá KHAT (có chứa chất ma túy Cathinone) vào cấu thành các tội phạm về ma túy (các Điều 248, 249, 250, 251, 252 BLHS), đồng thời, bổ sung vào từng điều, khoản, điểm có liên quan quy định mang tính khái quát là "*bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định*" để bao quát các trường hợp phạm tội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Sửa đổi, bổ sung cấu thành giảm nhẹ của một số tội phạm³ theo hướng giới hạn phạm vi xử lý hình sự đối với trường hợp phạm tội có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả; theo đó, chỉ xử lý hình sự đối với trường hợp phạm tội có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả quy định tại khoản 3 của điều này (tức là hậu quả rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng).

c) Luật số 12/2017/QH14 đã bỏ tội danh cung cấp dịch vụ trái phép trên mạng máy tính, mạng viễn thông (Điều 292 BLHS số 100/2015/QH13), đồng thời, bổ sung một tội danh mới - đó là tội vi phạm quy định về kinh doanh theo phương thức đa cấp (Điều 217a BLHS) nhằm xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh theo phương thức đa cấp đang diễn biến hết sức phức tạp trong thời gian vừa qua, gây thiệt hại cho nhiều người, nhất là những người dân ở vùng nông thôn, gây bức xúc trong xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội.

Ngoài ra, Luật số 12/2017/QH14 có những sửa đổi, bổ sung về kỹ thuật trong một số điều khoản cụ thể của BLHS số 100/2015/QH13 liên quan đến các quy định viện dẫn, sử dụng từ ngữ cũng như các sửa đổi khác về kỹ thuật nhằm bảo đảm tính chính xác, logic, rõ ràng, tạo thuận lợi cho việc giải thích và áp dụng thống nhất các quy định của BLHS trong thực tiễn.

² Các Điều 112, 134, 135, 158, 178, 190, 191, 203, 206, 209, 232, 233, 243, 244, 248, 249, 250, 251, 252, 260, 261, 267, 268, 272, 273, 278, 264, 270, 306, 307, 309, 310, 311, 313, 317, 322, 327, 343, 344, 363, 378, 386, 387, 388, 390 và 410 của BLHS số 100/2015/QH13.

³ Các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông (khoản 5 các Điều 260, 261, 268, 273, 278; khoản 4 các Điều 267, 272) và các tội: vi phạm quy định về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (khoản 5 Điều 307); vi phạm quy định về quản lý chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân (khoản 5 Điều 310); vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy (khoản 5 Điều 313)

II. NGHỊ QUYẾT SỐ 41/2017/QH14 VỀ THI HÀNH BLHS SỐ 100/2015/QH13 ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU THEO LUẬT SỐ 12/2017/QH14 VÀ VỀ HIỆU LỰC THI HÀNH CỦA BỘ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ SỐ 101/2015/QH13, LUẬT TỔ CHỨC CƠ QUAN ĐIỀU TRA HÌNH SỰ SỐ 99/2015/QH13, LUẬT THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM SỐ 94/2015/QH13

Ngày 20/6/2017, cùng với việc thông qua Luật số 12/2017/QH14, Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 3 đã thông qua Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/Qh13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, trong đó, xác định rõ những vấn đề sau đây:

1. Nghị quyết tuyên bố kể từ ngày 01/01/2018, BLHS số 100/2015/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14), Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 có hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết quy định cụ thể việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) trên cơ sở kế thừa các quy định của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành BLHS và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của BLHS số 100/2015/QH13 và các Bộ luật, Luật có liên quan, đồng thời, bổ sung những quy định mới liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung của Luật số 12/2017/QH14, cụ thể:

Thứ nhất, Nghị quyết quy định cụ thể về việc áp dụng BLHS, trong đó xác định rõ những trường hợp được áp dụng hồi tố, những trường hợp không được áp dụng hồi tố. Đặc biệt, Nghị quyết khẳng định kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:

(1) Không áp dụng hình phạt tử hình khi xét xử người phạm tội mà BLHS năm 2015 đã bỏ hình phạt tử hình; đối với người đủ 75 tuổi trở lên khi phạm tội hoặc khi xét xử. Trường hợp hình phạt tử hình đã tuyên đối với những người này nhưng chưa thi hành án, thì không thi hành nữa và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chuyển hình phạt tử hình thành hình phạt tù chung thân.

(2) Đối với những người đã bị kết án tử hình về tội tham ô tài sản, tội nhận hối lộ nhưng chưa thi hành án mà đã chủ động nộp lại ít nhất 3/4 tài sản tham ô, nhận hối lộ và hợp tác tích cực với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm hoặc lập công lớn thì cũng không thi hành nữa và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao chuyển hình phạt tử hình thành hình phạt tù chung thân.

(3) Không xử lý về hình sự đối với người thực hiện hành vi tảo hôn; báo cáo sai trong quản lý kinh tế; vi phạm quy định về cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; sử dụng trái phép quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của tổ chức tín dụng; không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính; hành vi theo quy định của BLHS năm 1999 (được hướng dẫn thi hành trong các văn bản quy phạm pháp luật) là tội phạm nhưng do có sửa đổi, bổ sung, thay đổi các yếu tố cấu thành tội

phạm mà hành vi đó không cấu thành tội phạm nữa.

(4) Đối với những trường hợp đã áp dụng quy định có lợi của BLHS số 100/2015/QH13 theo Nghị quyết số 144/2016/QH13 để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử mà Luật số 12/2017/QH14 không quy định là tội phạm nữa thì phải đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án (nếu vụ án đã khởi tố, đang điều tra, truy tố, xét xử). Nếu người bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt thì được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại. Trường hợp người bị kết án chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn chấp hành hình phạt thì được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt.

(5) Không xử lý về hình sự đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi về tội phạm không được quy định tại khoản 2 Điều 12 và khoản 3 Điều 14 của BLHS năm 2015, đối với người thực hiện hành vi chuẩn bị phạm các tội mà không được quy định tại khoản 2 Điều 14 của BLHS năm 2015; nếu vụ án đã khởi tố, đang điều tra, truy tố, xét xử thì phải đình chỉ; trường hợp người đó đã bị kết án và đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt thì được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại; trường hợp người bị kết án chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn chấp hành hình phạt thì được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt;

Thứ hai, Nghị quyết giao trách nhiệm cho Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong việc tổ chức triển khai thi hành BLHS, đặc biệt là giao nhiệm vụ cụ thể cho Chính phủ và Tòa án nhân dân tối cao trong việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành BLHS.

Thứ ba, Nghị quyết có quy định chuyển tiếp về việc áp dụng pháp luật trong thời gian từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành (05/7/2017) đến khi Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13 và Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 có hiệu lực thi hành (01/01/2018).

BỘ TƯ PHÁP

